

Số: 14 /BC-BKTNS

Tu Mơ Rông, ngày 20 tháng 10 năm 2025

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Tờ trình 134/TTr- UBND, ngày 20/10/2025 của UBND xã  
về dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển  
kinh tế - xã hội năm 2025 tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2025  
của HĐND xã Tu Mơ Rông**

**Kính gửi:** Hội đồng nhân dân xã Tu Mơ Rông khóa XIV, kỳ họp chuyên đề.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã về Quy chế làm việc của HĐND xã Tu Mơ Rông khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026; Căn cứ Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của UBND xã Tu Mơ Rông về việc xin ý kiến dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;*

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã đã thẩm tra dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình, phụ lục của Phòng kinh tế và UBND xã. Kết quả thẩm tra như sau:

**1. Về cơ sở pháp lý và tính cần thiết:**

Dự thảo Nghị quyết dựa trên các căn cứ pháp lý phù hợp, bao gồm: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/7/2025; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2025 của HĐND xã; Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH năm 2025.

Việc điều chỉnh nhằm đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu tỉnh giao tại Quyết định 80/QĐ-UBND, khắc phục sự chênh lệch so với Nghị quyết 11/NQ-HĐND (do Nghị quyết này ban hành trước Quyết định tỉnh). Điều này giúp kế hoạch KT-XH năm 2025 đồng bộ, khả thi, tập trung vào giảm nghèo, lao động việc làm và các lĩnh vực kinh tế chủ yếu. Dự thảo là Nghị quyết cá biệt, không tách rời Nghị quyết 11/NQ-HĐND.

**2. Về nội dung chính:**

Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh một số chỉ tiêu KT-XH năm 2025 tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2025 của HĐND xã Tu Mơ Rông (cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

*Lâm nghiệp:* Không thay đổi (diện tích rừng quy hoạch 10.260,8 Ha; rừng phòng hộ 2.805 Ha; rừng sản xuất 7.455,8 Ha).

*Thủy lợi:* Không thay đổi (tổng diện tích tưới 88,7 Ha, trong đó tưới kiên cố 88,7 Ha).

*Lao động, việc làm, giảm nghèo:* Điều chỉnh tăng để phù hợp chỉ tiêu tỉnh: Tổng số hộ từ 1.345 lên 1.810; số hộ nghèo từ 0 xuống 78; số hộ nghèo giảm từ 0 lên 158; tỷ lệ hộ nghèo từ 0% xuống 4,31%.

*Các chỉ tiêu khác (từ bảng kế hoạch):* Điều chỉnh tăng/giảm hợp lý, ví dụ: Diện tích trồng rừng mới từ 2.805,0 Ha lên 2.805,0 Ha (không đổi); thu nhập bình quân đầu người từ 7.455,8 lên 7.455,8 (không đổi); lao động có việc làm từ 88,7% lên 88,7% (không đổi); tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh từ 18% (thực hiện 2024) xuống 4,31%.

Các chỉ tiêu còn lại thực hiện theo Nghị quyết 11/NQ-HĐND. Nội dung rõ ràng, không mâu thuẫn với quy định pháp luật.

### **3. Ý kiến Ban Kinh tế - ngân sách:**

Thông nhất với nội dung Tờ trình và đề nghị Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua Nghị quyết điều chỉnh một số chỉ tiêu KT-XH năm 2025 tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2025 của HĐND xã Tu Mơ Rông. Đồng thời giao UBND xã triển khai thực hiện và theo dõi sát sao tiến độ để đạt chỉ tiêu tỉnh giao, đặc biệt lĩnh vực giảm nghèo (giảm 158 hộ, tỷ lệ 4,31%).

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, TH.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Y Điều**